

BÁO CÁO

Tình hình triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới theo tiêu chí nâng cao và làng nông thôn mới trên địa bàn xã

Kính gửi: Đoàn giám sát HĐND thị xã An Khê.

Thực hiện công văn số 57/HĐND-VP ngày 09/9/2022 của HĐND thị xã An Khê về việc báo cáo sau giám sát tình hình triển khai thực hiện CTMTQG xây dựng nông thôn mới.

Ủy ban nhân dân xã Tú An báo cáo tình hình triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới theo tiêu chí nâng cao và làng nông thôn mới trên địa bàn xã như sau:

A. Kết quả xây dựng nông thôn mới nâng cao, làng nông thôn mới:

1. Xây dựng xã nông thôn mới nâng cao

Trên cơ sở Quyết định số 318/QĐ-TTg ngày 8/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025. UBND xã rà soát thực tế hiện nay trên địa bàn xã đã đạt được kết quả như sau:

- Các tiêu chí đã đạt chuẩn nâng cao: Có 09/19 tiêu chí nâng cao, gồm:

- + Tiêu chí số 1: Quy hoạch
- + Tiêu chí số 3: Thủy lợi và phòng chống thiên tai
- + Tiêu chí số 4: Điện
- + Tiêu chí số 5: Giáo dục
- + Tiêu chí số 7: Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn
- + Tiêu chí số 8: Thông tin và truyền thông
- + Tiêu chí số 9: Nhà ở dân cư
- + Tiêu chí số 12: Lao động
- + Tiêu chí 19: Quốc phòng và an ninh

- Các tiêu chí chưa đạt chuẩn nâng cao: Có 09/19 tiêu chí gồm:

- + Tiêu chí số 2: Giao thông
- + Tiêu chí số 6: Văn hóa
- + Tiêu chí số 10: Thu nhập
- + Tiêu chí số 13: Tổ chức sản xuất
- + Tiêu chí số 14: Y tế
- + Tiêu chí số 15: Hành chính công
- + Tiêu chí số 16: Tiếp cận pháp luật
- + Tiêu chí số 17: Môi trường
- + Tiêu chí số 18: Chất lượng môi trường sống

- Tiêu chí chưa xác định đạt chuẩn nâng cao: Có 01/19 tiêu chí gồm:

- + Tiêu chí số 11: Nghèo đa chiều

(có phụ lục II các tiêu chí theo Quyết định số 318/QĐ-TTg kèm theo)

2. Xây dựng làng nông thôn mới

Trên cơ sở 19 tiêu chí về xây dựng làng nông thôn mới theo Quyết định số 183/QĐ-UBND ngày 17/4/2019 của UBND tỉnh Gia Lai về việc ban hành Bộ tiêu chí thôn, làng đạt chuẩn nông thôn mới; Quy trình xét công nhận, công bố thôn, làng đạt chuẩn nông thôn mới thực hiện trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2019-2020. Kết quả các tiêu chí như sau:

Làng Pơ Nang: Kết quả đạt 17/19 tiêu chí. Cụ thể kết quả các tiêu chí như sau:

- Các tiêu chí đã đạt chuẩn: 17/19 tiêu chí
- + Tiêu chí số 1: Quy hoạch.
- + Tiêu chí số 2: Giao thông.
- + Tiêu chí số 3: Thủy lợi (theo đặc thù).
- + Tiêu chí số 4: Điện.
- + Tiêu chí số 5: Trường học.
- + Tiêu chí số 6: Cơ sở vật chất văn hóa.
- + Tiêu chí số 7: Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn.
- + Tiêu chí số 8: Thông tin và truyền thông.
- + Tiêu chí số 9: Nhà ở dân cư (theo đặc thù).
- + Tiêu chí số 12: Lao động có việc làm.
- + Tiêu chí số 13: Tổ chức sản xuất.
- + Tiêu chí số 14: Tiêu chí về giáo dục (theo đặc thù).
- + Tiêu chí số 15: Y tế.
- + Tiêu chí số 16: Văn hóa.
- + Tiêu chí số 17: Môi trường và An toàn thực phẩm.
- + Tiêu chí số 18: Hệ thống chính trị, bình đẳng giới và tiếp cận pháp luật.
- + Tiêu chí số 19: Quốc phòng và An ninh.
- Các tiêu chí chưa đạt: 02/19 tiêu chí.
- + Tiêu chí số 10: Thu nhập. Lý do: đời sống nhân dân gặp nhiều khó khăn, thu nhập bình quân đầu người/năm của người dân làng ước đạt 32 triệu đồng/người/năm. Chưa đạt so với quy định năm 2020 là phải đạt 41 triệu đồng/người/năm. Năm 2022 chưa có kết quả rà soát, đánh giá.
- + Tiêu chí số 11: Hộ nghèo. Yêu cầu tỷ lệ hộ nghèo đa chiều giai đoạn 2016-2020 đạt dưới 7%. Làng có 6 hộ nghèo, chiếm tỷ lệ 9,84% ($6/61=9,84\%$).

Làng Nhoi: Kết quả đạt 15/19 tiêu chí. Cụ thể kết quả các tiêu chí như sau:

- Các tiêu chí đã đạt chuẩn: 15/19 tiêu chí
- + Tiêu chí số 1: Quy hoạch.
- + Tiêu chí số 3: Thủy lợi (theo đặc thù).
- + Tiêu chí số 4: Điện.
- + Tiêu chí số 5: Trường học.
- + Tiêu chí số 6: Cơ sở vật chất văn hóa.
- + Tiêu chí số 7: Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn.
- + Tiêu chí số 8: Thông tin và truyền thông.
- + Tiêu chí số 12: Lao động có việc làm.
- + Tiêu chí số 13: Tổ chức sản xuất.
- + Tiêu chí số 14: Tiêu chí về giáo dục (theo đặc thù).
- + Tiêu chí số 15: Y tế.

- + Tiêu chí số 16: Văn hóa.
- + Tiêu chí số 17: Môi trường và An toàn thực phẩm.
- + Tiêu chí số 18: Hệ thống chính trị, bình đẳng giới và tiếp cận pháp luật.
- + Tiêu chí số 19: Quốc phòng và An ninh.
- Các tiêu chí chưa đạt: 04/19 tiêu chí.

+ Tiêu chí số 2: Giao thông. Lý do: Theo quy định đường ra khu sản xuất đi lại thuận tiện, không lầy lội vào mùa mưa và được cứng hóa $\geq 70\%$. Hiện tại làng đạt 60,8% còn lại các tuyến đường cần đầu tư như: Đường giao thông nội đồng làng Nhoi đi đâm.

+ Tiêu chí số 9: Nhà ở dân cư. Lý do: Nhà ở hộ dân trong làng chưa đảm bảo nhà đạt tiêu chuẩn 03 cứng nhưng tỷ lệ đảm bảo diện tích 10m²/người đạt 29,1% (17/48), tuy nhiên nhà ở tại làng mang kiến trúc đặc thù của làng đa số các hộ xây dựng nhà sàn phía sau nhà chính; các công trình phụ trợ được bố trí đảm bảo vệ sinh môi trường. Khuôn viên nhà ở của hộ gia đình thường xuyên được chỉnh trang ngăn nắp, cải tạo hàng rào xanh. Tuy nhiên để đạt tiêu chí cần thường xuyên tuyên truyền hộ dân chỉnh trang, sắp xếp trong khuôn viên nhà ở đảm bảo khoa học, phù hợp thực tế, có điều kiện sửa chữa nhà ở đảm bảo theo quy định về nhà ở, đồng thời vận dụng các chính sách hỗ trợ xây nhà cho các đối tượng khó khăn có điều kiện xây mới hay sửa nhà.

+ Tiêu chí số 10: Thu nhập. Lý do: đời sống nhân dân gặp nhiều khó khăn, thu nhập bình quân đầu người/năm của người dân làng ước đạt 31 triệu đồng/người/năm. Chưa đạt so với quy định năm 2020 là phải đạt 41 triệu đồng/người/năm, năm 2022 chưa có kết quả rà soát, đánh giá.

+ Tiêu chí số 11: Hộ nghèo. Yêu cầu tỷ lệ hộ nghèo đa chiều giai đoạn 2016-2020 đạt dưới 7%. Làng có 4 hộ nghèo, chiếm tỷ lệ 8,16% (4/49=8,16%).

Làng Hòa Bình: Kết quả đạt 16/19 tiêu chí. Cụ thể kết quả các tiêu chí như sau:

- Các tiêu chí đã đạt chuẩn: 16/19 tiêu chí

- + Tiêu chí số 1: Quy hoạch.
- + Tiêu chí số 3: Thủy lợi (theo đặc thù).
- + Tiêu chí số 4: Điện.
- + Tiêu chí số 5: Trường học.
- + Tiêu chí số 6: Cơ sở vật chất văn hóa.
- + Tiêu chí số 7: Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn.
- + Tiêu chí số 8: Thông tin và truyền thông.
- + Tiêu chí số 9: Nhà ở dân cư (theo đặc thù).
- + Tiêu chí số 12: Lao động có việc làm.
- + Tiêu chí số 13: Tổ chức sản xuất.
- + Tiêu chí số 14: Tiêu chí về giáo dục (theo đặc thù).
- + Tiêu chí số 15: Y tế.
- + Tiêu chí số 16: Văn hóa.
- + Tiêu chí số 17: Môi trường và An toàn thực phẩm.
- + Tiêu chí số 18: Hệ thống chính trị, bình đẳng giới và tiếp cận pháp luật.
- + Tiêu chí số 19: Quốc phòng và An ninh.
- Các tiêu chí chưa đạt: 03/19 tiêu chí.

+ Tiêu chí số 2: Giao thông. Lý do: Theo quy định đường ra khu sản xuất đi lại thuận tiện, không lầy lội vào mùa mưa và được cứng hóa $\geq 70\%$. Hiện tại làng đạt 60,8% còn lại các tuyến đường cần đầu tư như: Đường giao thông nội đồng đi đất liếc, suối nước Bon.

+ Tiêu chí số 10: Thu nhập. Lý do: đời sống nhân dân gặp nhiều khó khăn, thu nhập bình quân đầu người/năm của người dân làng ước đạt 32,5 triệu đồng/người/năm. Chưa đạt so với quy định năm 2020 là phải đạt 41 triệu đồng/người/năm, năm 2022 chưa có kết quả rà soát, đánh giá.

+ Tiêu chí số 11: Hộ nghèo. Yêu cầu tỷ lệ hộ nghèo đa chiều giai đoạn 2016-2020 đạt dưới 7%. Làng có 12 hộ nghèo, chiếm tỷ lệ 10,62% ($12/113=10,62\%$).

B. Các nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp và nguồn lực triển khai thực hiện 6 tháng cuối năm 2022

Đối với xây dựng nông thôn mới nâng cao:

- Tiếp tục duy trì và giữ vững các tiêu chí đã đạt chuẩn. Hoàn thiện cơ sở hạ tầng thiết yếu trên địa bàn xã như đường giao thông, nước sạch, trường học các cấp, trạm y tế xã, nhà văn hóa; tiếp tục tuyên truyền đến nhân dân và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng cán bộ, công chức phụ trách tiêu chí cụ thể; huy động các nguồn lực để đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, ưu tiên các nguồn lực để đầu tư cho các dự án phục vụ sản xuất; thực hiện lồng ghép nguồn vốn từ các chương trình, dự án khác trên địa bàn xã để tập trung xây dựng nông thôn mới; thu hút các doanh nghiệp đầu tư vào sản xuất, chế biến, dịch vụ nông nghiệp, nông thôn. Tạo điều kiện thuận lợi để phát triển hợp tác xã, tổ hợp tác; tích cực giúp đỡ nông dân tiếp cận các nguồn vốn tín dụng; tranh thủ sự hỗ trợ, giúp đỡ của các đơn vị lực lượng vũ trang đóng chân trên địa bàn triển khai thực hiện trong xây dựng nông thôn mới trên địa bàn.

- Tổ chức thực hiện tốt các chính sách: ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất nông nghiệp; khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn; tín dụng; chính sách liên kết hợp tác sản xuất giữa hộ nông dân với doanh nghiệp; dạy nghề và tạo việc làm cho lao động nông thôn.

- Hoàn chỉnh các hồ sơ, thủ tục cần thiết xã nông thôn mới nâng cao theo Quyết định 318/QĐ-UBND của thủ tướng chính phủ.

Đối với xây dựng làng nông thôn mới:

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền xây dựng làng nông thôn mới đến người dân.

- Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng và chính quyền từ xã đến thôn, làng.

- Chú trọng phát triển sản xuất, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi gắn với chuyển dịch cơ cấu lao động, nâng cao thu nhập cho người dân.

- Đề nghị bố trí kinh phí đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu.

- Nâng cao chất lượng các tiêu chí trong lĩnh vực văn hóa - xã hội, môi trường.

- Tập trung xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

- Phát huy dân chủ xây dựng làng nông thôn mới.

- Tập trung huy động, lồng ghép, sử dụng có quả các nguồn vốn để đáp ứng yêu cầu xây dựng làng nông thôn mới.

Trên đây là báo cáo tình hình triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới theo tiêu chí nâng cao và làng nông thôn mới. UBND xã báo cáo để HĐND thị xã An Khê biết theo dõi, kiểm tra chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- HĐND thị xã;
- Lưu: VP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Xuân Toàn